

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KON RẪY, TỈNH KON TUM

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đồng Thị Bình.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Do, bà Đinh Thị Hồng

Thư ký phiên tòa: bà Nông Thị Thu Hải – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kon Rẫy tham gia phiên tòa:
ông Nguyễn Mạnh Hà – Kiểm sát viên.

Ngày 27/8/2021, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 16/2021/HSST ngày 09/6/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2021/QĐXXST-HS ngày 22/7/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **A Mớ**; sinh ngày: 13/02/2003.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: thôn 8, xã Đăk R, huyện Kon R, tỉnh Kon Tum. Nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Sơ Rá; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông A Mang (đã mất) và bà Y Tú – sinh năm 1978, hiện sinh sống và làm nông tại thôn 8 xã Đăk R, huyện Kon R, tỉnh Kon Tum; Gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đến này, có mặt tại phiên tòa.

- ***Bị hại:*** Anh Un Tân – sinh năm 1999 (đã chết).

- ***Người đại diện hợp pháp cho bị hại anh Un Tân:*** Ông Un Nh, sinh năm: 1963 và bà Y Ki, sinh năm: 1958 (Cha ruột và mẹ ruột của Un Tân). Vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: thôn Tà Pok, xã Đăk N, huyện Ngọc H, tỉnh Kon Tum.

- ***Người bào chữa cho bị cáo A Mớ:*** Bà Nguyễn Thị Thúy H – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Kon Tum).

Địa chỉ: Số 211 Trần Hưng Đ, phường Thống Nh, Tp. Kon Tum, tỉnh Kon

Tum. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông A Noa, sinh năm: 1960 và bà Y Bả, sinh năm: 1969.

Địa chỉ: thôn 8, xã Đăk Rg, huyện Kon R, tỉnh Kon Tum. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Chị Y Tú, sinh năm: 1978 và ông Hoàng Văn Th, sinh năm: 1969.

Địa chỉ: thôn 8, xã Đăk R, huyện Kon R, tỉnh Kon Tum. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Những người làm chứng:

1. Anh A Ủ, sinh năm: 1984.

Địa chỉ: thôn 1, xã Đăk K, huyện Kon R, tỉnh Kon Tum. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Chị Y B, sinh năm: 1993.

Địa chỉ: thôn 1, xã Đăk K, huyện Kon R, tỉnh Kon Tum. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

3. Anh A X, sinh năm: 1999.

Địa chỉ: thôn 1, xã Đăk K, huyện Kon R, tỉnh Kon Tum. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

4. Anh A X, sinh năm: 1993.

Địa chỉ: thôn 1, xã Đăk K, huyện Kon R, tỉnh Kon Tum. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

5. Chị Y Hạnh, sinh năm: 1992.

Địa chỉ: thôn 8, xã Đăk R, huyện Kon R, tỉnh Kon Tum. Vắng mặt.

6. Chị Y B, sinh năm: 1990.

Địa chỉ: thôn 8, xã Đăk R, huyện Kon R, tỉnh Kon Tum. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

7. Anh A T, sinh năm: 2002.

Địa chỉ: thôn 8, xã Đăk R, huyện Kon R, tỉnh Kon Tum. Vắng mặt.

8. Anh A L, sinh năm: 2000.

Địa chỉ: thôn 1, xã Đăk K, huyện Kon R, tỉnh Kon Tum. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 01/01/2021, sau khi ngủ dậy tại nhà ông A Noa và bà Y Bả thì bà Y Bả có nói A Mớ đi lấy cây chuối tại rẫy của nhà mình

cách nhà khoảng 500m thì A Mớ đồng ý, sau khi mọi người đi làm hết thì A Mớ tự ý vào nhà ông Noa lấy chìa khóa xe mô tô của ông A Noa để ở trên tủ ti vi trong phòng khách rồi điều khiển xe mô tô trên có biển kiểm soát 82B1-691.52 đang dựng ở ngoài sân rồi đi lên rẫy chở về ba cây chuối bỏ tại sân ông A Noa. Lúc này, nhà ông A Noa không có ai ở nhà nên A Mớ tự ý điều khiển xe mô tô trên đến nhà anh Tình để rủ Un Tân đi vào Đăk Kôi chơi. Khi đến Đăk Kôi, A Mớ vào nhà A Xuông đứng nói chuyện với A Xuông và Y Xoai, sau đó A Mớ đi đến nhà anh A Ủy chơi và uống rượu. Tại đây, A Mớ cùng với Un Tân, A Ủy, A Thiết, A Tha, A Xuông uống hết khoảng 2 lít rượu. Đến khoảng 15 giờ 30 phút, A Mớ chở Un Tân đi về, trên đường về A Mớ ghé nhà chị Y xuôi đứng nói chuyện một lúc rồi Mớ tiếp tục điều khiển xe chở Un Tân về Đăk Ruồng. Khi đến Km18, tỉnh lộ 677 thuộc thôn 1, xã Đăk Kôi là đoạn đường cong, do đã uống rượu, Mớ không làm chủ tốc độ nên xe tự ngã, làm cả hai văng ra khỏi xe. Hậu quả, A Mớ bị thương nhẹ, Un Tân tử vong tại chỗ, xe mô tô bị hư hỏng nặng.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 01/KLGD-PC09 ngày 15/01/2021 của Phòng kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Kon Tum kết luận: dấu hiệu chính qua giám định: Lồng ngực có nhiều máu loãng không đông; hai phổi xẹp; thủy trên phổi trái bầm máu, có hai điểm chảy máu; khoang màng ngoài tim có nhiều máu loãng không đông; động mạch vành trái có 01 điểm chảy máu; trong thất phải có nhiều máu cục. Nguyên nhân chết của Un Tân là do chấn thương ngực kín.

Tại phiếu kết quả xét nghiệm ngày 01/01/2021 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Kon Tum kết luận: Enthanol (nồng độ cồn) trong máu của bị cáo A Mớ là 148mg/dl (tương đương với 148/100mg/ml) và Un Tân là 160mg/dl (tương đương với 160/100mg/ml).

Tại bản kết luận giám định tư pháp về phương tiện ngày 06/01/2021 của Sở Giao thông vận tải tỉnh Kon Tum kết luận xe mô tô mang biển kiểm soát 82B1 – 691.52:

- Bên ngoài xe: Cần đạp phanh bị cong vênh, mặt ngoài bàn chống trượt của cần đạp phanh bị cà mòn; gác chân người lái phía bên phải bị cong vênh, cao su gác chân bung khỏi vị trí lắp ghép; thanh cầm người ngồi sau phía bên phải, thanh sắt bảo vệ đèn sau phía bên phải bị bể gãy; chấn bunn bánh sau xe bể vỡ, tách rời vị trí lắp ghép; ốp nhựa trên cụm đèn sau bị bể vỡ.

- Kiểm tra hệ thống phanh: Phanh trước hoạt động bình thường, không phát hiện có dấu hiệu bị hư hỏng; phanh sau dẫn động phanh và cơ cấu phanh tại các bánh xe hoạt động bình thường, không phát hiện có dấu hiệu bị hư hỏng.

- Kiểm tra hệ thống lái: Có tác dụng.

Tại bản kết luận định giá tài sản là tang vật của vụ án số 06/HĐĐG ngày 06/4/2021 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Kon Rẫy kết luận: xe mô tô biển kiểm soát 82B1 – 691.52, nhãn hiệu Hon da, loại xe Wave, màu đen đỏ, số khung 3818GY130734, số máy JA38E0279416, xe cũ đã qua sử dụng, xe đang hoạt động bình thường, giá trị thiệt hại 3.612.000đ.

Vật chứng của vụ án: Xe mô tô biển kiểm soát 82B1 – 691.52, nhãn hiệu Hon da, loại xe Wave, màu đen đỏ, mang tên A Noa. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kon Rẫy đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là ông A Noa.

Tại bản cáo trạng số 12/CT-VKS ngày 07/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kon Rẫy truy tố bị cáo A Mớ về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo A Mớ khai và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội theo như nội dung bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Kon Rẫy truy tố, bị cáo cũng không có trình bày gì thêm.

Về phía đại diện gia đình bị hại anh Un Tân là ông Un Nhất và bà Y Kim vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt, ông bà trình bày trong đơn là gia đình đã nhận được số tiền bồi thường là 5.000.000đ từ phía gia đình bị cáo A Mớ, ông bà cũng không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông A Noa và bà Y Bả vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt, ông bà trình bày trong đơn là sau khi bị cáo A Mớ gây tai nạn xe của ông bà bị thiệt hại 3.612.000đ nhưng ông bà không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại về xe.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Hoàng Văn Thùy và bà Y Túт vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt, ông bà trình bày trong đơn là sau khi A Mớ gây tai nạn khiến Un Tân tử vong, bị cáo đã tác động ông bà bồi thường cho gia đình Un Tân số tiền 5.000.000đ, số tiền này ông bà cho bị cáo A Mớ và không yêu cầu bị cáo phải trả lại tiền.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố số 12/CT-VKS ngày 07/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; Điều 38; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đề nghị xử phạt bị cáo A Mớ từ 02 đến 03 năm tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo: Thống nhất với tội danh và điều luật như Viện kiểm sát đề nghị nhưng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét thêm các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là người dân tộc thiểu số nên hiểu biết pháp luật còn hạn chế, đại diện hợp pháp bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị hại cũng có lỗi là cùng uống rượu với bị cáo và biết bị cáo đã uống rượu nhưng vẫn lên xe để bị cáo chở về. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ là điểm b, s khoản 1 và nhiều tình tiết khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để xử dưới khung đối với bị cáo và xử phạt bị cáo với mức án 18 tháng tù.

Bị cáo tranh luận và nói lời sau cùng: nhất trí với bản luận tội của Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận gì thêm và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kon Rẫy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kon Rẫy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp cho bị hại, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về xét xử vắng mặt đại diện hợp pháp bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng: đại diện hợp pháp bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt, nhưng họ đã có đầy đủ lời khai tại hồ sơ, sự vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, do vậy Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử vắng mặt họ.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, những người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 01/01/2021, bị cáo A Mớ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 82B1 – 691.52 trong tình trạng đã uống rượu (nồng độ cồn đo được trong máu là 148mg/dl) và

không có giấy phép lái xe theo quy định chở theo Un Tân đi trên tỉnh lộ 677 theo hướng từ xã Đăk Kôi đi xã Đăk Tờ Lung, khi đi đến km 18 thuộc địa phận thôn 1, xã Đăk Kôi là đoạn đường cong, do đã uống rượu, bị cáo A Mớ không làm chủ được tốc độ nên xe tự ngã, làm cả hai văng ra khỏi xe. Hậu quả, A Mớ bị thương nhẹ, Un Tân tử vong tại chỗ, xe mô tô bị hư hỏng nặng.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 01/KLGD-PC09 ngày 15/01/2021 của Phòng kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Kon Tum kết luận: Nguyên nhân chết của Un Tân là do chấn thương ngực kín.

Như vậy, bị cáo đã có hành vi điều khiển xe mô tô mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn và không có giấy phép lái xe theo quy định, hành vi của bị cáo vi phạm khoản 8, khoản 9 Điều 8 Luật giao thông đường bộ năm 2008, và tại Điều 35 Luật phòng chống tác hại rượu, bia quy định về việc sửa đổi, bổ sung quy định của một số luật khác trong đó có quy định sửa đổi, bổ sung khoản 8 Điều 8 Luật giao thông đường bộ 2008. Do vậy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như Viện kiểm sát nhân dân huyện Kon Rẫy truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm luật giao thông đường bộ, xâm phạm tính mạng, tài sản của người khác mà còn gây mất mát đau thương cho gia đình nạn nhân và gây mất trật tự trị an tại địa phương xảy ra tai nạn. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi phạm tội của mình, nhưng bị cáo không có giấy phép lái xe và còn uống rượu, mà vẫn tham gia giao thông, hậu quả là Un Tân tử vong, xe mô tô bị hư hỏng. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, xử phạt bị cáo án tù có thời hạn nhằm cải tạo, răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, sống biết tôn trọng pháp luật.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo:

[5.1] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại với số tiền 5.000.000đ; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo người dân tộc thiểu số hiểu biết về pháp luật luật còn hạn chế, bị hại cũng có lỗi là biết bị cáo đã uống rượu nhưng vẫn lên xe để bị cáo chở về - đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 áp dụng cho bị cáo được hưởng khi lượng hình.

Ngoài ra, khi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo chưa đủ 18 tuổi nên áp dụng Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, để xét xử,

xử phạt mức án đối với bị cáo theo quy định; mặt khác, bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ ở khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, nên áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để xét xử dưới khung đối với bị cáo.

[5.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[5.3] Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo có nhân thân tốt.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi gây tai nạn, Un Tân chết, bị cáo đã tác động gia đình bị cáo bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 5.000.000đ và tại đơn xin xét xử vắng mặt đại diện bị hại ông Un Nhất và bà Y Kim cũng không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm và vắng mặt tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: ông A Noa và bà Y Bả vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt, ông bà trình bày trong đơn là sau khi bị cáo A Mớ gây tai nạn xe của ông bà bị thiệt hại 3.612.000đ nhưng ông bà không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại về xe nên Hội đồng xét xử không đề cập đến trong vụ án. Nếu sau này ông A Noa, bà Y Bả muốn yêu cầu bị cáo bồi thường có quyền khởi kiện vụ án dân sự khác.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Hoàng Văn Th và bà Y Tútt vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt, ông bà trình bày trong đơn là sau khi A Mớ gây tai nạn khiến Un Tân tử vong, bị cáo tác động ông bà bồi thường cho gia đình Un T số tiền 5.000.000đ, số tiền này ông bà cho bị cáo A Mớ và không yêu cầu bị cáo phải trả lại tiền nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Vật chứng của vụ án: Xe mô tô biển kiểm soát 82B1 – 691.52, nhãn hiệu Hon da, loại xe Wave, màu đen đỏ, mang tên A Noa. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kon Rẫy đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là ông A Noa và ông A Noa, bà Y Bả không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo A Mớ phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điều 101; điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án và danh mục kèm theo.

Xử phạt: Bị cáo A Mớ 02 (*Hai*) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Về án phí:

Buộc bị cáo A Mớ phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 27/8/2021): Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo trình tự phúc thẩm. Riêng đại diện hợp pháp bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, thời hạn kháng cáo 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Kon Rẫy;
- Bị cáo, đại diện hợp pháp bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Chi cục THA huyện Kon Rẫy;
- Phòng KTNV&THA TAND Tỉnh;
- Công an huyện Kon Rẫy – Đội điều tra;
- Sở tư pháp;
- Cơ quan thi hành án HS;
- Chính quyền nơi cư trú của bị cáo;
- VKS tỉnh;
- Án văn;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đồng Thị Bình